

Số: 57A/KH-TH&THCSTC

Thành Công, ngày 20 tháng 8 năm 2023

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2023 – 2024 (BẬC TIỂU HỌC)**

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg ngày 17/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong nhà trường và cơ sở giáo dục;

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2018) đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, 4;

Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2006) đối với lớp 5;

Thông tư 04/2014/TT- BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa;

Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học;

Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/20214/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014;

Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành danh mục dạy học tối thiểu cấp tiểu học;

Thông tư số 15/2009/TT-BGDĐT ngày 16/7/2009 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học;

Quyết định số 596/QĐ-UBND ngày 22/2/2021 của UBND tỉnh về việc Phê duyệt khung Chương trình giáo dục địa phương tỉnh Hưng Yên;

Quyết định số 1660/QĐ-UBND ngày 08/8/2023 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với Giáo dục Mầm non, Giáo dục phổ thông và Giáo dục thường xuyên tỉnh Hưng Yên;

Công văn 1612/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 06/9/2021 về việc thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018;

Công văn số 1513/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 08/8/2022 của Sở GD&ĐT của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông;

Công văn số 1641/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 08/8/2022 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Giáo dục địa phương và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp năm học 2022-2023;

Công văn số 660/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 18/4/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học;

Công văn hướng dẫn số 564/SGDĐT-GDTH ngày 09/4/2020 của Sở GD&ĐT về việc tập huấn sử dụng tài liệu giáo dục an toàn giao thông dành cho học sinh tiểu học” và hướng dẫn tổ chức giáo dục ATGT cấp tiểu học;

Công văn số 1380/SGDĐT-GDTH ngày 30/7/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học.

Công văn chỉ đạo của PGD

Căn cứ Kế hoạch số/KH-TH... ngày 12/8/2023 của Hiệu trưởng trường Tiểu học..... về khung thời gian tổ chức thực hiện các môn học và hoạt động giáo dục năm học 2023-2024;

Căn cứ kết quả lựa chọn sách của trường đối với lớp 1, 2, 3, 4 của trường;

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2023 - 2024.

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

Thành Công là một xã thuần nông thuộc vùng đồng bằng sông Hồng, nằm ở phía Nam huyện Khoái Châu, cách trung tâm huyện 8 km về phía Nam, kinh tế xã hội của địa phương phát triển ổn định và có nhiều chuyển biến đi lên tích cực, đời

sống nhân dân ngày càng được nâng cao nên việc đầu tư, chăm lo cho việc học của con em ngày càng được quan tâm.

Trình độ dân trí của địa phương ngày càng được nâng cao nên có sự quan tâm của phụ huynh trong địa bàn đối với công tác dạy học, giáo dục của nhà trường.

Địa phương diện tích không rộng, sống tập trung nên rất thuận, trường được đặt ở vị trí trung tâm nên rất thuận lợi cho việc đi lại học tập của học sinh.

Các chủ trương chính sách về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo cũng như triển khai thực hiện chương trình đã dần đi vào cuộc sống giúp nâng cao nhận thức và hành động của mọi người.

Công tác giáo dục của nhà trường luôn có sự quan tâm của của Đảng uỷ, chính quyền địa phương, đặc biệt có luôn có được sự chỉ đạo của Phòng GD&ĐT huyện Khoái Châu, công tác đầu tư xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu tối thiểu đảm bảo hoạt động giáo dục nhà trường.

Công nghệ thông tin phát triển mạnh giúp cho mọi tầng lớp nhân dân nắm bắt được thông tin về giáo dục nhanh, từ đó có sự thấu hiểu, chia sẻ đối với nhà trường trong quá trình triển khai nhiệm vụ dạy học và giáo dục học sinh.

Trong thời kỳ hội nhập và phát triển, yêu cầu đòi hỏi của xã hội và gia đình học sinh ngày càng cao về chất lượng giáo dục.

Năm học 2023 - 2024 là năm học tiếp tục thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1,2, 3 và lớp 4, nhiệm vụ của nhà trường là phải cụ thể hóa mục tiêu giáo dục phổ thông 2018; giúp học sinh biết vận dụng hiệu quả kiến thức, kỹ năng đã học vào cuộc sống và biết tự học suốt đời, biết xây dựng và phát triển hài hòa các mối quan hệ xã hội, có bản lĩnh, nhân cách và đời sống tâm hồn phong phú, lành mạnh để có được cuộc sống ý nghĩa và đóng góp tích cực vào sự phát triển của địa phương, của đất nước.

Để thực hiện thành công chương trình giáo dục phổ thông 2018 đòi hỏi tính chủ động, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên. Đội ngũ cán bộ, giáo viên phải biết khai thác, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong đổi mới quản lý và đổi mới phương pháp, hình thức giảng dạy theo hướng tích cực hóa hoạt động học tập

của học sinh để nâng cao chất lượng, phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh.

Tuy nhiên để đạt được được các mục tiêu lớn của chương trình giáo dục phổ thông 2018, cần phải có đầy đủ các yếu tố về cơ sở vật chất, về con người nhưng cả hai vấn đề trên nhà trường đang hoàn toàn phụ thuộc vào các cấp chính quyền: xã, huyện, tỉnh.

Vẫn còn một số cha mẹ học sinh chưa có sự phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong việc giáo dục con em. Phụ huynh trẻ li hôn nhiều nên ảnh hưởng không tốt đến điều kiện vật chất, tinh thần của học sinh.

2. Đặc điểm tình hình của nhà trường năm học 2023 - 2024

2.1. Đặc điểm, tình hình học sinh của nhà trường:

Khối	Số lớp	Số HS	Nữ	Dân tộc		Đúng độ tuổi	Tỉ lệ hs/lớp	Học sinh		Số HS học số buổi / tuần			
				T số	Nữ			KT	KK	7	8	9	10
1	3	81	33	0	0	80	27		2	81			
2	2	71	33	0	0	66	35,5	1	3	71			
3	3	78	36	0	0	76	26	1	3	78			
4	2	82	41	0	0	80	41		3	82			
5	3	92	40	0	0	88	30,7		4	92			
Tổng	13	404	183	0	0	390	30	2	13	404			

2.1.1. Thuận lợi:

- Đa số học sinh ngoan, mạnh dạn, tự tin, tích cực học tập và rèn luyện, hăng say trong các hoạt động tập thể.

- Chương trình giáo dục phổ thông 2018 được xây dựng theo hướng mở, đảm bảo định hướng thống nhất và những nội dung giáo dục cốt lõi bắt buộc đối với học sinh toàn quốc, đồng thời trao quyền chủ động và trách nhiệm cho địa phương, nhà trường trong việc lựa chọn, bổ sung một số nội dung giáo dục và triển khai kế hoạch giáo dục phù hợp với đối tượng giáo dục và điều kiện của địa phương, của nhà trường, góp phần đảm bảo kết nối hoạt động của nhà trường và gia đình, chính quyền và xã hội.

2.1.2. Khó khăn:

Chất lượng học sinh không cao do những năm trước dịch bệnh diễn biến phức tạp, các em phải học trực tuyến nhiều. Nhiều học sinh nhận thức quá yếu, biểu hiện tâm lý không tốt do cha mẹ li hôn, hoàn cảnh gia đình khó khăn; số lượng học sinh có hoàn cảnh khó khăn còn nhiều.

2.2. Tình hình đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phụ trách bậc tiểu học

Đội ngũ	Số lượng		Trình độ đào tạo			
			ThS	ĐH	CĐ	THSP
	Biên chế	Hợp đồng				
CBQL	1		0	1	0	0
Giáo viên	16	1	0	16	1	0
Nhân viên	2		0	0	2	0
Tổng	20		0	17	3	0

2.2.1. Thuận lợi:

- Số lượng BGH đủ theo quy định, có trình độ chuyên môn có uy tín, kinh nghiệm quản lý, được sự ủng hộ của tập thể GVNV nhà trường.
- BGH đoàn kết, phối hợp nhịp nhàng trong các hoạt động chỉ đạo; phân công nhiệm vụ rõ ràng, tích cực, chủ động trong công việc; tổ chức các hoạt động nhà trường; Biết phát huy sức mạnh của đội ngũ giáo viên cốt cán, đội ngũ khối trưởng, giáo viên trẻ và những giáo viên có năng lực.
- Tích cực đổi mới, sáng tạo, thích ứng trong lãnh đạo, quản trị nhà trường
- Quản trị tốt các nguồn lực trong nhà trường đáp ứng CTGDPT 2018
- Quản trị hoạt động dạy học, giáo dục học sinh theo hướng tiếp cận năng lực.
- Quản trị chất lượng giáo dục đáp ứng CTGDPT 2018

- Tích cực phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội để thực hiện hiệu quả hoạt động dạy học và giáo dục cho học sinh, huy động và sử dụng tốt các nguồn lực để phát triển nhà trường.

- Đội ngũ giáo viên có tinh thần trách nhiệm, ý thức kỉ luật tốt, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sự phạm khá, cơ bản đáp ứng với yêu cầu đổi mới. Việc nghiên cứu Chương trình GDPT 2018 được toàn thể GV, nhất là GV lớp 1;2;3; 4 thực hiện nghiêm túc. GV các lớp 1; 2; 3; 4 nắm vững chương trình lớp học, nghiên cứu kĩ bộ sách giáo khoa do tỉnh Hưng Yên lựa chọn; sẵn sàng thực hiện kế hoạch giáo dục trong năm học 2023 – 2024;

2.2.2. Khó khăn

- Tỷ lệ giáo viên/lớp chưa đáp ứng được yêu cầu dạy học 2 buổi/ngày theo quy định.

- Thiếu 1 giáo viên dạy văn hóa nên nhà trường phải hợp đồng thời vụ với 01 giáo viên trẻ, kinh nghiệm chưa nhiều.

- Chưa có giáo viên dạy Tin học của riêng bậc Tiểu học.

- GV đang ở độ tuổi nuôi con nhỏ nhiều, một số nhà ở quá xa trường nên có tâm lý muốn chuyển trường, không muốn gắn bó với trường lớp, điều kiện đi lại vất vả cũng ảnh hưởng đến thời gian thực hiện nhiệm vụ.

- Có nhân viên Thư viện - Thiết bị nhưng đang trong thời gian nghỉ sinh con, nhà trường phải cử 01 GV kiêm nhiệm.

2.3. Tình hình cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Số phòng học/ phòng bộ môn						Số phòng chức năng			Sân chơi, bãi tập, vườn trường
Kiên cố	Cấp 3	Cấp 4	Phòng học tạm	Thư viện & Thiết bị	Phòng nghệ thuật	Phòng Tin học	Phòng ngoại ngữ	Phòng chức năng khác	
21	0	0	0	4	2	1	1	8	- Sân chơi: 3000 m ² - Bãi tập: 3000 m ² - Vườn

										trường: 0
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	-----------

2.3.1. Thuận lợi

- Năm học 2023 – 2024, nhà trường bố trí đủ 13 phòng học /13 lớp; 6 phòng học bộ môn và các phòng chức năng với đầy đủ trang thiết bị phục vụ dạy học theo yêu cầu hiện tại. Lắp đặt hệ thống kết nối Internet để truy cập thông tin và phục vụ giảng dạy.

- Năm học 2023 – 2024, nhà trường bố trí cho 100% học sinh toàn trường được học 7 - 8 buổi/tuần.

- Nhà trường đã đăng kí mua các thiết bị dạy học theo quy định tại Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021;

- Khu vệ sinh cho HS, phòng bảo vệ, lán xe cho GV và HS được xây mới. nâng cao nền sân rộng rãi, kang trang.

- Nhà trường đã quản lý và sử dụng hợp lý nguồn ngân sách chi thường xuyên trên cấp.

2.3.2. Khó khăn:

- Sân trường mới làm lại nên cây xanh còn nhỏ, nắng.

- Một số nền phòng đã xuống cấp; lan can khu A và B cũ phải gia cố lại.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2023 - 2024

1. Mục tiêu chung:

- Năm học 2023 – 2024, nhà trường phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ của năm học. Nhà trường căn cứ các hướng dẫn chỉ đạo của các cấp lãnh đạo để xây dựng kế hoạch giáo dục bảo đảm hoàn thành Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học phù hợp với địa phương.

- Tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1; 2; 3 và lớp 4; sử dụng triệt để, hiệu quả cơ sở vật chất hiện có. Đẩy mạnh công tác tham mưu với UBND xã sửa chữa những hạng mục xuống cấp để đảm bảo an toàn cho GV và HS khi dạy học; đầu tư trang thiết bị dạy học đầy đủ đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1; 2; 3; 4 năm học 2023 – 2024 và chuẩn bị cho khối lớp 5 triển khai trong năm học tiếp theo.

- Thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1; 2; 3; 4 đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Tiếp tục triển khai thực tốt nhất CTGDPT cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 đối với lớp lớp 5, tiếp cận CTGDPT 2018.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để triển khai CTGDPT 2018 theo lộ trình. Bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm, theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên tiểu học. Cán bộ, giáo viên tích cực, sáng tạo.

- Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện của nhà trường, của địa phương.

- Xây dựng trường học an toàn, bình đẳng, kỉ cương; học sinh tích cực đem lại nhiều niềm vui và những điều tốt đẹp cho các em. Đảm bảo môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện, an toàn, tạo điều kiện để mỗi học sinh có cơ hội bình đẳng trong học tập và phát triển những năng lực sẵn có của từng cá nhân.

2. Chỉ tiêu cụ thể

Trường đề ra các chỉ tiêu phấn đấu đối với bậc Tiểu học cụ thể như sau:

- Thực hiện học 7 -8 buổi/ tuần đối với tất cả các khối, lớp.
- Phấn đấu duy trì 100% sĩ số, không để học sinh bỏ học .
- Đánh giá kết quả giáo dục học sinh cuối năm học: Đảm bảo chất lượng giáo dục.

2.1. Chỉ tiêu về kết quả giáo dục cuối năm

2.1.1. Khối lớp 1; 2; 3; 4.

Khối	Sĩ số	Hoàn thành xuất sắc		Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	81								
2	71								
3	77								
4	82								
Tổng	311								

2.1.2. Khối lớp 5

CHỈ TIÊU VỀ NĂNG LỰC

Năng lực	Sĩ số	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
		SL	%	SL	%	SL	%
Tự phục vụ, tự	92						

quản							
Hợp tác	92						
Tự học và giải quyết vấn đề	92						

CHỈ TIÊU VỀ PHẨM CHẤT

Phẩm chất	Số số	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
		SL	%	SL	%	SL	%
Chăm học chăm làm	c						
Tự tin trách nhiệm	92						
Trung thực kỷ luật	92						
Đoàn kết yêu thương	92						

CHỈ TIÊU VỀ CÁC MÔN HỌC

Môn	Số số	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành		Ghi chú
		SL	%	SL	%	SL	%	
Tiếng Việt	92							
Toán	92							
Đạo đức	92							
Khoa học	92							
LS&ĐL	92							
Âm nhạc	92							
Mỹ thuật	92							
Kỹ thuật	92							
Thể dục	92							
Tiếng Anh	92							

CHỈ TIÊU XẾP LOẠI THI ĐUA KHEN THƯỞNG

Khối lớp 1; 2;3;4

Khối	Số lớp	Số số	Danh hiệu lớp				Danh hiệu khen thưởng				Khen thưởng đột xuất	
			XS		TT		Học sinh Xuất sắc		Học sinh Tiêu biểu			
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	3	81										
2	3	71										

3	3	77										
4	23	82										
Tổng	10	311										

Khối 5

Số lớp	Số sĩ	Danh hiệu lớp				Danh hiệu khen thưởng				Khen thưởng đột xuất		
		Xuất sắc		Tiên tiến		Học sinh hoàn thành xuất sắc các nội dung học tập và rèn luyện		Học sinh có thành tích vượt trội hay tiến bộ vượt bậc				
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
3	92											

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC, HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NĂM HỌC 2023 – 2024

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục:

Căn cứ Khung phân phối chương trình giáo dục của Bộ giáo dục, các văn bản hướng dẫn của các cấp lãnh đạo và đề nghị của các tổ chuyên môn, trường TH&THCS Thành Công ban hành kế hoạch dạy học các môn học cho các khối lớp bậc tiểu học, năm học 2023 - 2024 như sau:

(Kèm theo Phụ lục 1.1)

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học

Căn cứ vào điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương, nhà trường xây dựng các hoạt động giáo dục tập thể giúp HS hiểu được ý nghĩa của các ngày lễ lớn trong năm, thể hiện tình cảm, trách nhiệm của bản thân với nhà trường, gia đình và xã hội. Đồng thời thông qua các hoạt động các em được trải nghiệm thực tế góp phần nâng cao hiểu biết, tích lũy vốn kinh nghiệm, phát triển năng lực giao tiếp, giải quyết vấn đề và khả năng sáng tạo của HS.

Nội dung các hoạt động giáo dục tập thể được thể hiện cụ thể ở phụ lục 1.2

(Kèm theo Phụ lục 1.2)

2.2 Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học

Căn cứ vào nhu cầu của học sinh, căn cứ vào sự đăng ký của phụ huynh học sinh, Căn cứ vào các điều kiện thực tế của nhà trường, trường lựa chọn hoạt động như dạy kỹ năng sống. do các thầy cô giáo có chuyên môn tổ chức dưới sự giám sát của BGH nhà trường, Hội CMHS.

Nhà trường lựa chọn các hoạt động tổ chức phù hợp sau giờ học chính thức, cụ thể trong phụ lục 1.3

(Kèm theo Phụ lục 1.3)

4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2022 - 2023

4.1. Khung thời gian năm học (Theo QĐ số 1660/QĐ-UBND ngày 08/8/2023 của UBND tỉnh Hưng Yên)

- Ngày tựu trường sớm nhất đối với lớp 1: 22/8/2023; đối với lớp 2, 3, 4, 5 ngày 29/8/2023;

- Ngày khai giảng: 05/9/2023;

Có ít nhất 35 tuần thực học (học kỳ 1 có ít nhất 18 tuần, học kỳ 2 có ít nhất 17 tuần)

- Học kỳ 1 bắt đầu từ 06/9/2023, kết thúc trước ngày 15/01/2024;

- Hoàn thành chương trình giáo dục kì II trước ngày 25/5/2024;

- Ngày kết thúc năm học: trước ngày 31 tháng 5 năm 2024;

- Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 30/6/2024;

- Tuyển sinh với lớp 1 năm học 2024 -2025 hoàn thành trước 31/7/2024;

- Các ngày nghỉ lễ, Tết Thực hiện theo quy định của Bộ luật Lao động và các văn bản hướng dẫn hằng năm của cơ quan có thẩm quyền.

- Thời gian nghỉ đối với giáo viên trong năm học: Thời gian nghỉ hè thay cho thời gian nghỉ phép năm của giáo viên.

	Sáng	Chiều
Vào học	7 giờ	13 giờ 45 phút
Truy bài	7 giờ - 7 giờ 15 phút	13 giờ 45 phút - 14 giờ 00 phút
Học tiết 1	7 giờ 15 phút - 7 giờ 50 phút	14 giờ 00 phút - 14 giờ 35 phút
Học tiết 2	7 giờ 55 phút - 8 giờ 30 phút	14 giờ 40 phút - 15 giờ 15 phút
Ra chơi	8 giờ 30 phút - 8 giờ 55 phút	15 giờ 15 phút - 15 giờ 40 phút
Học tiết 3	9 giờ - 9 giờ 35 phút	15 giờ 40 phút - 16 giờ 15 phút

Học tiết 4	9 giờ 40 phút - 10 giờ 15 phút	Từ 16 giờ 20 phút - 16 giờ 55 phút
Học tiết 5	10 giờ 20 phút - 10 giờ 55 phút	

- Trong quá trình thực hiện kế hoạch thời gian năm học, nhà trường sẽ bố trí lịch dạy học và các hoạt động giáo dục hợp lý; bố trí dạy bù những ngày nghỉ học đảm bảo tính khoa học.

4.2. Thời gian biểu hàng ngày.

- Mùa hè..

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Thực hiện tổ chức lớp học, phân công giáo viên và xây dựng bộ máy tổ chức

1.1. Tổ chức lớp học:

Thực hiện Điều lệ trường Tiểu học, căn cứ số lượng học sinh của trường và chất lượng đội ngũ giáo viên, nhà trường biên chế các lớp như sau:

STT	Lớp	Sĩ số	Nữ	STT	Lớp	Sĩ số	Nữ
1	1A	26	9	8	3C	26	14
2	1B	28	13	9	4A	41	18
3	1C	27	11	10	4B	41	23
4	2A	35	17	11	5A	34	16
5	2B	36	16	12	5B	30	11
6	3A	27	12	13	5C	28	14
7	3B	24	10				

1. 2. Phát triển số lượng, cơ cấu đội ngũ giáo viên và CBQL:

+ Dự báo số lượng giáo viên: Trường có 12 giáo viên dạy các môn cơ bản. Giáo viên dạy các môn cơ bản của trường hiện tại thiếu ít nhất 01 giáo viên. Nhà trường đã hợp đồng với 01 giáo viên để giảng dạy tại 01 lớp.

+ Trường có 02 giáo viên Tiếng Anh; 01 giáo viên Âm nhạc; 01 giáo viên Mỹ thuật đảm bảo đủ GV dạy Tiếng Anh, Mỹ thuật, Âm nhạc theo quy định.

+ Trường thiếu giáo viên dạy Tin học, Thể dục nên đã báo cáo với PGD, UBND huyện cử giáo viên THCS xuống giảng dạy. Những GV này đã được trường cử đi tập huấn để đảm bảo thực hiện được chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học.

1.3- Phân công sử dụng CBQL, giáo viên:

+ Phân công đảm bảo đủ cơ cấu giáo viên theo độ tuổi, giới tính, trình độ được đào tạo, năng lực thực tế của giáo viên để có đội ngũ thực hiện và kế cận để triển khai hiệu quả Chương trình GDPT 2018.

+ Phân công chuyên môn hợp lí, phù hợp trình độ chuyên môn và năng lực công tác cho giáo viên đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học, đảm bảo mỗi khối đều có từ 1 đến 2 giáo viên có trình độ chuyên môn tốt làm nòng cốt, đảm bảo hài hoà các độ tuổi giáo viên.

+ Phân công giáo viên dạy văn hóa lớp 3 và 4 dạy phân môn Công nghệ. GV dạy môn văn hóa đã được tập huấn dạy Công nghệ; GV Tin của THCS dạy phân môn Tin học cho khối 3; 4.

+ Phân công các giáo viên tham gia triển khai các hoạt động trải nghiệm (GVCN, giáo viên Âm nhạc)

Căn cứ vào tình hình thực tế tình hình đội ngũ và năng lực của mỗi cá nhân, BGH tiến hành phân công chuyên môn và giao nhiệm vụ cho mỗi cá nhân ngay từ đầu năm học.:

Khối	Họ và tên giáo viên	Chức vụ	Nhiệm vụ	Sĩ số	Nữ
1	Nguyễn Thị Hoa	Giáo viên	CN và giảng dạy 1A	26	9
2	Đỗ Thị Hợp	TTCM Tổ 1	CN và giảng dạy 1B	28	13
3	Đào Thị Hường	Giáo viên	CN và giảng dạy 1C	27	11
4	Bùi Thị Hạnh	Giáo viên	CN và giảng dạy 2A	35	17
5	Lê Thị Hà	Giáo viên	CN và giảng dạy 2B	36	16
6	Lan	Giáo viên	CN và giảng dạy 3A	27	12
7	Phạm Thị Mến	Giáo viên	CN và giảng dạy 3B	24	10
8	Dương Thị Lan	TTCM Tổ 2 - 3	CN và giảng dạy 3C	26	14
9	Dương Thị Thủy	TTCM Tổ 4 - 5	CN và giảng dạy 4A	41	18
10	Nguyễn Thị Ngát	Giáo viên	CN và giảng dạy 4B	41	23
11	Đỗ Văn Vũ	Tổ phó tổ 4 - 5	CN và giảng dạy 5A	34	16
12	Bùi Hoàng Nam	CTCĐ	CN và giảng dạy 5B	30	11
13	Đào Thị Hiền	Giáo viên	CN và giảng dạy 5C	28	14
15	Đỗ Hồng Minh	GV MT	Dạy Mĩ thuật K1-K5		
16	Nguyễn Thị Tuyền	GV AN	Dạy Âm nhạc K1+2+3		
17	Lê Thị Nhàn	GV AN	Dạy Âm nhạc K 4+5		
18	Đặng Thị Thúy	GV TD THCS	Dạy Thể dục K2		
19	Nguyễn Văn Hiếu	GV TD THCS	Dạy Thể dục K1+3+4+5		
20	Đỗ Thị Thùy	GVTA	Tiếng Anh 5A+ 4A+ 4B+3C + Phụ trách Thư viện, Thiết bị		

21	Nguyễn Thị Vui	GVTA	Tiếng Anh 5B + 5C + 3A + 3B	
22	Đào Thị Hạnh	GV Tin THCS	Dạy Tin Khối 3 + 4	
23	Doãn Thị Tuyết Nga	Phó HT	Dạy chế độ 4 tiết tại 5A+ 5B+ 4A	

2. Tổ chức thực hiện dạy học 2 buổi/ngày:

Do điều kiện nhà trường thiếu giáo viên nên không tổ chức dạy 2 buổi/ tuần mà chỉ thực hiện dạy 7 – 8 buổi.

3. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm – Giáo dục ngoài giờ lên lớp:

- Tổ chức các loại hình hoạt động trải nghiệm gồm:

+ Sinh hoạt dưới cờ gồm hoạt động nghi lễ và các hoạt động xây dựng văn hóa nhà trường, nói chuyện truyền cảm hứng; truyền thông các vấn đề xã hội như tuyên truyền các dịch bệnh, tuyên truyền chủ đề hoạt động tháng...

+ Sinh hoạt lớp gồm tổ chức các hoạt động hành chính, sinh hoạt lớp theo chủ đề (theo chương trình nhà trường), sinh hoạt lớp hàng tuần, các hoạt động chung của tập thể lớp (tham quan, thi đua học tập giữa các tổ học sinh...). Ngoài ra có thể tổ chức các hoạt động truyền thông, các thông điệp; triển khai các phong trào của nhà trường. Giáo dục thông qua các hoạt động văn hoá - thể thao và vui chơi: các cuộc thi văn hoá- văn nghệ của học sinh... Tăng cường lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội; ma túy; bảo vệ môi trường; giáo dục an toàn giao thông, Giáo dục địa phương...

- Tổ chức tốt việc cho học sinh trải nghiệm ngay trong nhà trường và tại địa phương, học sinh có bài thu hoạch sau khi được trải nghiệm.

4. Tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương.

- Tổ chức dạy học tích hợp Tài liệu giáo dục địa phương theo Quyết định số 596/QĐ-UBND ngày 22/2/2021 của UBND tỉnh về việc Phê duyệt khung Chương trình giáo dục địa phương tỉnh Hưng Yên. Tiếp tục thực hiện tích hợp, lồng ghép các nội dung: giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục an toàn giao thông, tiết kiệm năng lượng, quốc phòng an ninh, biển đảo... trong các môn học và hoạt động giáo dục.

Việc dạy nội dung giáo dục địa phương cần giúp học sinh có những hiểu biết cơ bản về cảnh quan, môi trường; các giá trị về văn hoá, lịch sử, truyền thống và

hiện đại của quê hương Hưng Yên. Từ đó bồi dưỡng cho học sinh tình yêu quê hương, ý thức tìm hiểu và vận dụng những điều đã học để góp phần giải quyết những vấn đề trong cuộc sống.

Việc tổ chức dạy nội dung giáo dục địa phương thực hiện theo tài liệu của tỉnh Hưng Yên. Đối với lớp 1 thực hiện dạy theo tài liệu đã được cung cấp; lớp 2; 3; 4 dạy theo tài liệu bản mềm được lưu hành nội bộ. Đối với các lớp thực hiện dạy lồng ghép trong các tiết HĐTN hoặc các môn học; nếu không bố trí đủ sẽ tổ chức vào tiết Giáo dục khác. Việc tổ chức dạy học cần được xây dựng KH môn học phù hợp, được BGH kiểm tra, phê duyệt mới tổ chức dạy.

5. Tổ chức các hoạt động sau giờ học chính khóa, theo nhu cầu người học:

Theo nhu cầu của HS và phụ huynh HS; nhằm nâng cao kỹ năng sống cho HS, giúp HS có thể phát triển toàn diện, thích ứng tốt với cuộc sống, đảm bảo an toàn cho các em,...., nhà trường đã làm tờ trình gửi cấp có thẩm quyền đề nghị được:

- Phối hợp với Công ty cổ phần Giáo dục và Đào tạo POKI Tân Á Châu triển khai giáo dục kỹ năng sống đối với học sinh toàn trường với thời lượng 2 tiết/tuần trên tinh thần tự nguyện của phụ huynh học sinh.

- Thực hiện quy trình dạy theo đúng hướng dẫn tại Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo

dục ngoài giờ chính khóa các công văn chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Giáo dục, Phòng Giáo dục.

- BGH và tổ chuyên môn có kế hoạch kiểm tra việc thực hiện kế hoạch dạy học các chủ đề tự chọn của giáo viên thông qua kế hoạch bài dạy hàng tuần.

Chế độ kiểm tra được thực hiện như các môn học khác.

- Chương trình kỹ năng sống trong năm học gồm 70 tiết từ lớp 1 đến lớp 5. Bộ giáo án có sẵn trong phần mềm nêu chi tiết mục tiêu bài học, nội dung chính của mỗi bài, các nội dung cần chuẩn bị, chi tiết tiến trình triển khai trong từng tiết học.

- Hệ thống luyện KNS trực tuyến tại WWW.POKI.VN và poki.vn (ứng dụng cho điện thoại thông minh) giúp học sinh mở rộng kiến thức và thực hành rèn luyện KNS thông qua Internet. Các hình thức thể hiện nội dung Internet gồm:

- + Câu hỏi trắc nghiệm (quiz) tình huống để học sinh tư duy và trả lời;

+ Các trò chơi tình huống (mini games) để học sinh tương tác, giải quyết vấn đề của tình huống, luyện tập và rút ra bài học.

+ Các đoạn video clip, hình ảnh/tranh vẽ, truyện tranh nhằm hướng dẫn học sinh thực hành kỹ năng một cách trực quan và sinh động.

- Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch triển khai dạy kỹ năng sống đủ các nội dung dạy, hình thức tổ chức, phân công dạy.

+ 100% giáo viên tham gia giảng dạy kỹ năng sống có trình độ Cao đẳng và đại học. Trình độ chuyên môn vững vàng, có am hiểu về giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

+ 100% giáo viên giảng dạy kỹ năng sống đã tham gia chương trình tập huấn dạy kỹ năng sống do Công ty POKI phối hợp với PGD Khoái Châu tổ chức.

- Phân công giáo viên giảng dạy cụ thể như sau:

TT	Họ và tên giáo viên	Trình độ	Đã tập huấn KNS	Dạy lớp
1	Nguyễn Thị Hoa	ĐH	Đã tham gia tập huấn dạy KNS	1A
2	Đỗ Thị Hợp	ĐH	Đã tham gia tập huấn dạy KNS	1B
3	Đào Thị Hường	ĐH	Đã tham gia tập huấn dạy KNS	1C
4	Bùi Thị Hạnh	ĐH	Đã tham gia tập huấn dạy KNS	2A
5	Lê Thị Hà	ĐH	Đã tham gia tập huấn dạy KNS	2B
6	Lan	ĐH	Đã tham gia tập huấn dạy KNS	3A
7	Phạm Thị Mến	ĐH	Đã tham gia tập huấn dạy KNS	3B
8	Dương Thị Lan	ĐH	Đã tham gia tập huấn dạy KNS	3C
9	Dương Thị Thủy	ĐH	Đã tham gia tập huấn dạy KNS	4A
10	Nguyễn Thị Ngát	ĐH	Đã tham gia tập huấn dạy KNS	4B
11	Đỗ Văn Vũ	ĐH	Đã tham gia tập huấn dạy KNS	5A
12	Bùi Hoàng Nam	ĐH	Đã tham gia tập huấn dạy KNS	5B
13	Đào Thị Hiền	ĐH	Đã tham gia tập huấn dạy KNS	5C

*** Hoạt động ngoại khóa**

Sinh hoạt ngoại khóa nhằm tạo môi trường giao lưu thân thiện, tích cực giữa các học sinh các lớp với nhau và giữa học sinh với thầy cô giáo. Hoạt động của ngoại khóa tạo cơ hội để học sinh được chia sẻ những kiến thức, hiểu biết của mình về các lĩnh vực mà các em quan tâm, qua đó phát triển các kỹ năng của học sinh

như: kĩ năng giao tiếp, kĩ năng lắng nghe và biểu đạt ý kiến, kĩ năng trình bày suy nghĩ, ý tưởng, kĩ năng viết bài, kĩ năng hợp tác, làm việc nhóm, kĩ năng ra quyết định và giải quyết vấn đề,... là nơi để học sinh được thực hành các quyền trẻ em của mình như quyền được học tập, quyền được vui chơi giải trí và tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật; quyền được tự do biểu đạt; tìm kiếm, tiếp nhận và phổ biến thông tin,... Thông qua hoạt động của các ngoại khoá, giáo viên hiểu và quan tâm hơn đến nhu cầu, nguyện vọng mục đích chính đáng của các em. Việc tổ chức các hoạt động ngoại khoá tổ chức vào các tiết Hoạt động giáo dục khác theo HĐTT định kỳ.

6. Tăng cường cơ sở vật chất:

- Thực hiện rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục. Sử dụng triệt để, hiệu quả cơ sở vật chất hiện có.

- Tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2; 3 và lớp 4.

- Đẩy mạnh công tác tham mưu với UBND xã Thành Công xây dựng cơ sở vật chất.

- Căn đối ngân sách hợp lí để mua sắm trang thiết bị dạy học đầy đủ đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, 2; 3; 4 trong năm học 2023 – 2024 và chuẩn bị cho khối lớp 5 triển khai trong năm học tiếp theo.

- Rà soát các trang thiết bị trong các phòng học để tu sửa, bổ sung đảm bảo cho việc dạy và học của thầy và trò hiệu quả; đảm bảo phòng Tin học có đủ thiết bị, máy cho HS học.

7. Thực hiện công tác bồi dưỡng giáo viên theo yêu cầu thực hiện chương trình

+ Tạo điều kiện cho 100% cán bộ, GV tham gia đầy đủ, hiệu quả các buổi tập huấn do các cấp tổ chức. Tổ chức cho giáo viên thực hiện nội dung bồi dưỡng thường xuyên theo Thông tư 17/2019/ TT-BGDĐT và Thông tư 19/2019/ TT-BGDĐT về quy chế bồi dưỡng thường xuyên. Bên cạnh đó căn cứ vào nhu cầu thực tế về tháo gỡ khó khăn, nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng chuyên đề chuyên môn để bồi dưỡng giáo viên. Xây dựng cộng đồng học tập trong nhà trường tạo môi trường phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên.

+ Phân công các giáo viên cốt cán, các giáo viên có năng lực triển khai kèm cặp, hướng dẫn tại chỗ cho các giáo viên có năng lực hạn chế theo quy trình: giải thích về phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực; thực hiện giờ dạy minh họa, để

giáo viên tự thực hiện giờ dạy theo yêu cầu chương trình GDPT 2018; đánh giá hiệu quả giờ dạy, tư vấn các phương pháp để giúp giờ dạy hiệu quả hơn, khuyến khích động viên giáo viên khi học đạt được các yêu cầu của một giờ dạy theo chương trình mới.

+ Vào cuối năm học, hiệu trưởng tổ chức đánh giá giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp một cách công bằng, dân chủ. Chỉ ra những điểm mạnh để phát huy; đồng thời nêu ra những tồn tại chưa đáp ứng được theo chuẩn để cán bộ quản lý và giáo viên biết, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nhằm phát triển năng lực nghề nghiệp của đội ngũ GV, CBQL.

+ Thực hiện việc kiểm tra, giám sát, đánh giá, hỗ trợ, tư vấn

8. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn:

- Xây dựng quy chế chuyên môn

- Các tổ chuyên môn thống nhất thực hiện

- Thực hiện tốt quy chế chuyên môn, đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học hoặc sinh hoạt chuyên môn theo chủ đề. Cần đa dạng hóa nội dung, hình thức tổ chức sinh hoạt chuyên môn đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDPT 2018.

- Tổ chuyên môn cần tập trung đi sâu tìm hiểu chương trình giáo dục phổ thông 2018; những vấn đề khó, mới; những vấn đề cần được làm rõ cả về kiến thức và phương pháp, tránh hình thức qua loa, đại khái. Nội dung sinh hoạt phải đa dạng, phong phú, tạo hứng thú cho giáo viên, tránh sự nhàm chán hay mang tính chất sự vụ.

- Tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn tại các tổ, khối chuyên môn

trong trường và cụm trường, đưa sinh hoạt chuyên môn trở thành một hoạt động thường xuyên, có chất lượng để nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm cho giáo viên trong hoạt động dạy học, kịp thời tháo gỡ những khó khăn về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới các hoạt động đánh giá học sinh, tạo cơ hội để mỗi cán bộ, giáo viên được phát huy khả năng sáng tạo, đóng góp sáng kiến kinh nghiệm nâng cao chất lượng giáo dục; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học. Khuyến khích giáo viên tham gia sinh hoạt chuyên môn qua mạng thông tin “Trường học kết nối”...

- Tích cực đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, tham gia hội thảo cấp cụm, cấp huyện...

9. Nâng cao chất lượng giáo dục

9.1. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục:

Căn cứ vào Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2023 – 2024, căn cứ vào Kế hoạch giáo dục tiểu học theo CTGDPT 2018 (Đối với lớp 1, 2, 3, 4) và Chương trình hiện hành, tiếp cận với Chương trình GDPT 2018 với lớp 5, năm học 2023 -2024, nhà trường xây dựng KH học 7 - 8 buổi/ tuần.

Căn cứ thời lượng, Ban chuyên môn xếp thời khoá biểu cho hợp lí. Các tổ, khối chuyên môn dựa vào KHGD nhà trường, TKB và KH môn học, các HĐGD để lập KH dạy học cho phù hợp.

Việc dạy học phải lấy mục tiêu, yêu cầu cần đạt quy định trong chương trình làm chuẩn; SGK và các tài liệu đã lựa chọn có thể điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và HS địa phương.

- Các tổ (nhóm) chuyên môn có trách nhiệm xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục. Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học phải đảm bảo phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường, của địa phương, khả năng học tập của học sinh. Kế hoạch bài dạy trong mỗi môn học, mỗi chủ đề cần linh hoạt áp dụng các phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực; tăng cường các hoạt động trải nghiệm giúp học sinh vận dụng kiến thức vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

- Ban giám hiệu thường xuyên kiểm tra việc thực hiện chương trình của giáo viên dưới nhiều hình thức: Kiểm tra kế hoạch bài dạy, việc thực hiện giờ dạy trên lớp, vở của học sinh... Giải quyết kịp thời những thắc mắc về sách giáo khoa để có điều chỉnh phù hợp.

9.2 Đổi mới phương pháp dạy học

- Thực hiện nội dung dạy học theo hướng tiếp cận chương trình giáo dục phổ thông mới đối với khối 5; đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học và nâng cao chất lượng đánh giá học sinh tiểu học. Cụ thể:

+ Dạy học thông qua tổ chức các chuỗi hoạt động học tập, từ đó giúp học sinh tự trải nghiệm, khám phá những kiến thức chứ không phải thụ động tiếp thu những tri thức đã được sắp đặt sẵn.

+ Tăng cường sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học, ứng dụng hợp lý công nghệ thông tin phù hợp với nội dung học và đối tượng học sinh, tuy nhiên cần tránh lạm dụng CNTT.

+ Sử dụng hệ thống câu hỏi, bài tập, nhiệm vụ học tập phù hợp với các đối tượng trong tiến trình dạy học; chú trọng rèn luyện cho học sinh những tri thức, phương pháp để học sinh biết cách đọc sách giáo khoa, tự tìm lại những kiến thức đã có, suy luận để tìm tòi, phát hiện kiến thức mới, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết tình huống; chú ý giúp học sinh đảm bảo kiến thức, kỹ năng để đáp ứng yêu cầu học tập.

+ Tích cực áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực vào giảng dạy.

- Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống. Thực hiện dạy học gắn lý thuyết với thực hành; tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tham quan thực tế, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh. Lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục trong các môn học/hoạt động giáo dục với giáo dục đạo đức, giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước; phòng chống HIV/AIDS.

- Phát triển văn hóa đọc bằng cách khai thác sử dụng thư viện - phòng đọc của trường, thư viện lớp.

9.3. Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh:

- Đối với học sinh lớp 1; 2; 3; 4 Thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư 27 /2020/TT-BGD&ĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020. Chú ý đến đánh giá mức độ hoàn thành bài học, môn học. Đảm bảo việc đánh giá thường xuyên với việc đánh giá định kỳ. Trong kiểm tra đánh giá chú ý đến mức độ hoàn thành bài học đối với tất cả học sinh. Đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá bằng hồ sơ học tập; vở học tập; đánh giá qua việc quan sát, hỏi đáp và viết...

- Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh lớp 5 theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 28/9/2016 sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Phó Hiệu trưởng, Tổ trưởng chuyên môn tiếp tục tập huấn nâng cao năng lực đánh giá thường xuyên, năng lực ra đề kiểm tra định kỳ cho giáo viên.

- Phó hiệu trưởng chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng ma trận, giáo viên ra đề theo ma trận đã được xây dựng. Đề kiểm tra đảm bảo yêu cầu theo quy định tại các Thông tư áp dụng với từng khối lớp.

- BGH, tổ trưởng chuyên môn thông qua dự giờ thăm lớp kiểm tra việc đánh giá học sinh của mỗi giáo viên để hỗ trợ, tư vấn nâng cao năng lực cho giáo viên về kỹ thuật đánh giá thường xuyên. Việc kiểm tra, đánh giá nhằm mục đích biết học sinh học như thế nào, có biết vận dụng không để giáo viên chủ động điều chỉnh phương pháp dạy học linh hoạt, hiệu quả hơn. Thúc đẩy sự tiến bộ về năng lực và phẩm chất của học sinh.

- Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng phần mềm Cơ sở dữ liệu ngành (<http://hstt.hungyen.edu.vn>) để quản lý kết quả giáo dục của học sinh, giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

- Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, không khen tràn lan gây mất lòng tin và gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

9.4. Dạy học tiếng Anh

- Thực hiện dạy Tiếng Anh theo Chương trình GDPT 2018 bắt buộc đối với khối 3; 4 (4 tiết/ tuần).

- Theo nhu cầu của phụ huynh HS nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai dạy học tiếng Anh tự chọn lớp 1; 2 với thời lượng 2 tiết/tuần và triển khai dạy học Tiếng Anh thời lượng 4 tiết/tuần đối với khối 5.

- Thực hiện quy trình dạy theo đúng các công văn hướng dẫn của cấp tỉnh, cấp huyện

- Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch tổ chức, phân công giáo viên dạy và thời khóa biểu phù hợp để việc tổ chức triển khai chương trình giảng dạy tiếng Anh cho học sinh được đảm bảo không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện chương trình giáo dục bậc Tiểu học.

- Giáo án điện tử, giáo án tham khảo, VCD hỗ trợ, VCD âm nhạc minh họa được công ty chuyển cho giáo viên trực tiếp hoặc qua email hoặc copy qua USB; 01 bộ Thẻ từ - Flashcard.

- Tài liệu cho học sinh lớp 1, 2

- 100% giáo viên tham gia giảng dạy có trình độ B2 trở lên. Giáo viên trình độ chuyên môn vững vàng, 4 kỹ năng nghe, đọc, nói, viết tốt.

- 100% giáo viên giảng dạy Tiếng Anh Victoria đã tham gia chương trình tập huấn dạy Tiếng Anh Công ty Cổ phần Giáo dục và Đào tạo Victoriatổ chức.

- Phân công giáo viên giảng dạy cụ thể như sau:

TT	Họ và tên giáo viên	Trình độ	Đã tập huấn Tiếng Anh
1	Đỗ Thị Thùy	ĐH	Đã tham gia tập huấn dạy TA
2	Nguyễn Thị Vui	ĐH	Đã tham gia tập huấn dạy TA

- BGH và tổ chuyên môn có kế hoạch kiểm tra việc thực hiện kế hoạch dạy học các chủ đề tự chọn của giáo viên thông qua giáo án hàng tuần, dự giờ... Chế độ kiểm tra được thực hiện như các môn học khác.

9.5 Dạy Tin học – Công nghệ

Tổ chức dạy Tin học – Công nghệ đối với học sinh lớp 3; 4 theo CTGDPT 2018 theo quy định 70 tiết/ 35 tuần.

Nhà trường bố trí GV Tin học của THCS xuống dạy Tin lớp 3; 4, tạo điều kiện cho GV tham gia các buổi tập huấn do các cấp tổ chức để nắm bắt Chương trình; có chính sách chi trả chế độ phù hợp để Gv yên tâm công tác.

Nhà trường cử GV tiểu học đi tập huấn phân môn Công nghệ. 100% GV lớp 3; 4 sẽ trực tiếp dạy công nghệ tại lớp mình phụ trách.

GV đi tập huấn, có trách nhiệm nghiên cứu và xây dựng KH môn học, báo cáo lại BGH. Sau khi được phê duyệt sẽ thực hiện dạy học theo Thời khóa biểu và KH môn học.

BGH sắp xếp TKB linh hoạt để GV có thể dạy Tin học – Công nghệ cho phù hợp, hiệu quả nhất.

Việc dạy Tin học - Công nghệ sẽ được kiểm tra thường xuyên và điều chỉnh cho phù hợp với từng giai đoạn trong năm học nếu thấy cần thiết.

9.6. Dạy Mỹ thuật

- GV dạy Mỹ thuật chủ động sắp xếp các bài dạy đối với lớp 1; 2; 3; 4 theo chương trình GDPT 2018; đối với lớp 5 tiếp tục dạy học theo phương pháp Đan Mạch. Việc bố trí bài dạy được linh hoạt sắp xếp bài học thành các chủ đề trên tinh thần của hướng dẫn tại “ tài liệu dạy học Mỹ thuật dành cho giáo viên Tiểu học”, lập kế hoạch dạy theo chủ đề như: Màu sắc, thường thức Mỹ thuật... hoặc cho toàn quy trình mỹ thuật phù hợp với tình hình thực tế. Sử dụng tài liệu “Dạy học Mỹ thuật dành cho giáo viên tiểu học” và các quy trình của phương pháp mới để thực hiện các bài dạy.

- BGH sắp xếp thời khóa biểu linh hoạt phù hợp để giáo viên chủ động thực hiện.

- Tạo điều kiện để GV Mĩ thuật được tham gia sinh hoạt chuyên môn cấp cụm nhằm giao lưu, học tập, trao đổi kinh nghiệm với đồng nghiệp, kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc trong công tác giảng dạy với nhà trường và Phòng GD&ĐT để được phối hợp tháo gỡ.

9.7. Dạy và giáo dục An toàn giao thông

Căn cứ vào hướng dẫn của các cấp quản lý về việc tổ chức dạy ATGT cho HS Tiểu học, nhà trường xây dựng kế hoạch chỉ đạo:

- 100% các khối lớp dạy Giáo dục ATGT theo chỉ đạo của PGD&ĐT Khoái Châu;

- Tài liệu ATGT sẽ được lấy từ nội dung sách ATGT theo các khối lớp và bộ tài liệu điện tử đã được Sở GD&ĐT Hưng Yên tổ chức tập huấn.

- Việc dạy ATGT được thực hiện dạy lồng ghép vào các tiết HĐTN, các môn học (Lớp 1; 2; 3;4) , HĐNGLL (lớp 5). Ngoài ra, đối với trường hợp không tích hợp hết sẽ bố trí dạy vào các tiết HĐGD khác.

- Các khối chuyên môn rà soát, xây dựng kế hoạch cụ thể, báo cáo và tổ chức dạy khi đã được Hiệu trưởng phê duyệt.

- Chỉ đạo GV chủ nhiệm, giáo viên Tổng phụ trách, giáo viên dạy môn chuyên tiếp tục tổ chức giáo dục An toàn giao thông cho học sinh thông qua các buổi sinh hoạt lớp, sinh hoạt Đội, trong các buổi chào cờ đầu tuần, các buổi sinh hoạt ngoại khóa. Tổ chức các sân chơi để học sinh được trải nghiệm thực hiện luật giao thông. Kết hợp với PHHS giáo dục ATGT cho HS;

- Tuyên truyền và cho PHHS kí cam kết nhắc nhở con em thực hiện tốt Luật ATGT như đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe máy, xe đạp điện, xe mô tô; không giáo xe đạp điện, xe máy cho HS khi chưa đủ tuổi, ...

9.8. Dạy học lồng ghép, tích hợp nội dung dạy học

Để việc tổ chức dạy học tinh gọn, hiệu quả, tránh trùng lặp đỡ lãng phí thời gian, tăng cường thời gian để học sinh thực hành, vận dụng những nội dung đã học vào giải quyết những vấn đề trong cuộc sống, góp phần nâng cao chất lượng học tập, cải thiện cuộc sống, nhà trường chỉ đạo các khối, tổ chuyên môn tập trung tiếp tục rà soát nội dung sách giáo khoa, tích hợp liên môn những nội dung trùng lặp giữa các môn học, hoạt động giáo dục. Bổ sung, cập nhật những thông tin mới phù hợp thay thế cho những thông tin lạc hậu (đối với Chương trình hiện hành của khối lớp 5); tìm những nội dung có thể dạy tích hợp, nghiên cứu, tìm phương án tổ chức sao cho hiệu quả nhất.

Trong quá trình dạy, GV linh hoạt kết hợp lồng ghép các nội dung giáo dục như An ninh quốc phòng, bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả, làm theo tư tưởng đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục biển đảo, giáo dục quyền và bổn phận trẻ em, bình đẳng giới, an toàn giao thông, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống HIV/AIDS, giáo dục kỹ năng sống,... tích hợp vào các môn học và các hoạt động giáo dục. Việc tích hợp cần đảm bảo tính hợp lý, hiệu quả, không gây áp lực học tập với học sinh và giảng dạy với giáo viên.

- Việc tích hợp cần được GV nghiên cứu trước, đưa vào kế hoạch bài giảng. Tổ chuyên môn, Ban giám hiệu kiểm tra, tư vấn để GV áp dụng vào tiết học đạt hiệu quả cao.

9.10. Công tác bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh còn hạn chế.

- Chỉ đạo nâng cao chất lượng đại trà học sinh các lớp. Hàng tháng, tăng cường kiểm tra chất lượng học sinh phát hiện bồi dưỡng học sinh có năng khiếu; giao cho giáo viên chủ nhiệm bồi dưỡng tại lớp chủ nhiệm ngay từ tháng 9 đối với môn Toán và Tiếng Việt, các hoạt động giáo dục... Giáo viên Tiếng Anh bồi dưỡng học sinh dự thi giao lưu Trưng nguyên nhí...

- Phân công giáo viên có trình độ chuyên môn tốt để bồi dưỡng học sinh có năng khiếu. Cụ thể:

Nội dung bồi dưỡng	Giáo viên bồi dưỡng	Khối
Đọc hay – Viết đẹp	Đỗ Thị Hợp	1
	Dương Thị Lan	2 + 3
	Dương Thị Thủy	4 + 5
Các môn học	Giáo viên chủ nhiệm	K1–K5
Giao lưu môn T.Anh	Đỗ Thị Thùy Nguyễn Thị Vui	K1–K5
Mĩ thuật	Đỗ Hồng Minh	K1-K5
Thể dục thể thao	Nguyễn Văn Hiếu Đặng Thị Thúy	K1 – K5

Âm nhạc, các trò chơi dân gian	Nguyễn Thị Tuyền	K1- K5
---------------------------------------	------------------	--------

- Giao cho đồng chí Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác phụ đạo học sinh nhận thức chậm, cụ thể:

+ Tổ chức thực hiện kế hoạch phụ đạo, phân công giáo viên dạy.

+ Trực tiếp theo dõi, kiểm tra công tác phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn.

- Đối với Tổ chuyên môn: Theo dõi kết quả tiến bộ của học sinh còn hạn chế ở các môn học qua từng học kỳ, có giải pháp hỗ trợ giáo viên phụ đạo học sinh còn hạn chế.

- Đối với giáo viên phụ đạo:

+ Lập danh sách học sinh chưa đạt chuẩn do mình phụ trách, theo dõi sự tiến bộ của các em từ ý thức và qua kết quả học tập trong các giờ học.

+ Có trách nhiệm phối hợp với giáo viên bộ môn và gia đình học sinh thường xuyên động viên, khuyến khích các em học sinh tạo sự cố gắng thực sự trong học tập và rèn luyện ý thức học tập, nhằm kịp thời khắc phục tình trạng học sinh nhận thức chậm, lười học tập...

+ Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn theo dõi sát, hướng dẫn phương pháp học tập, tổ chức truy bài đầu giờ, phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để giúp đỡ học sinh nhận thức chậm tiến bộ; thực hiện đôi bạn cùng tiến, nhóm bạn học tập...

- Thời gian thực hiện: Trong các tiết học, các giờ truy bài.

9.11. Giáo dục học sinh khuyết tật:

– Nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật theo Luật Người khuyết tật và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật. Chỉ đạo thực hiện Thông tư 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ GDĐT quy định về Giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/07/2017 của Bộ GDĐT hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

– Căn cứ vào hướng dẫn, chỉ đạo của cấp trên về giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập nhà trường xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục học sinh khuyết tật đảm bảo chất lượng, hiệu quả, giúp các em hoàn thành kế hoạch giáo dục cá nhân.

– Thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập và đối với các cơ sở giáo dục có học sinh khuyết tật học hòa nhập theo quy định hiện hành.

10. Huy động các lực lượng cộng đồng tham gia thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường

- Xây dựng cộng đồng học tập trong nhà trường tạo môi trường phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên:

+ Xây dựng cộng đồng học tập của giáo viên, CBQL trong nhà trường lấy kinh nghiệm chương trình, sách giáo khoa Lớp 1;2; 3 trong năm học trước để triển khai lớp 4 năm học 2023 – 2024 và lớp 5 tiếp theo thông qua các hoạt động như: thành lập các nhóm chuyên môn (trong đó có một số giáo viên cốt cán có vai trò nòng cốt trong hỗ trợ đồng nghiệp); tổ chức sinh hoạt chuyên môn về nghiên cứu chương trình, sách giáo khoa, tổ chức hoạt động dạy học và các hoạt động giáo dục, về đổi mới phương pháp dạy học theo tiếp cận năng lực, về các phương pháp và công cụ kiểm tra đánh giá năng lực người học...

+ Phối kết hợp để xây dựng cộng đồng học tập của giáo viên, CBQL giữa các trường trong Cụm và trên địa bàn huyện hỗ trợ nhau phát triển chuyên môn, tổ chức sinh hoạt chuyên môn thường xuyên theo cụm để chia sẻ kinh nghiệm.

+ Tạo môi trường không có áp lực, các lực lượng giáo dục cùng tham gia hoạt động giáo dục. Hàng năm tổ chức các hội thảo, nâng cao chất lượng các đợt hội giảng, thao giảng giúp giáo viên có cơ hội trao đổi kinh nghiệm giảng dạy

+ Khuyến khích phong trào nghiên cứu khoa học và viết sáng kiến

+ Tổ chức cho giáo viên, CBQL tham quan học tập các trường tiên tiến, trường chất lượng cao trong tỉnh, trong huyện...

- Kiểm tra, đánh giá chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đảm bảo khách quan, công bằng, làm cơ sở thực hiện hiệu quả công tác thi đua khen thưởng, tạo động lực làm việc cho đội ngũ

+ Xây dựng và thực hiện nghiêm túc quy chế đánh giá, khen thưởng và xử lý vi phạm.

+ Sử dụng kết quả đánh giá để thực hiện công tác thi đua khen thưởng, sử dụng các giải pháp tạo động lực làm việc cho đội ngũ giáo viên, CBQL .

+ Hỗ trợ tư vấn kịp thời sau đánh giá: cử các giáo viên cốt cán kèm cặp, giúp đỡ giáo viên; dự giờ, hỗ trợ thường xuyên giáo viên trong khâu lên lớp; tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các khóa bồi dưỡng để phát triển năng lực thường

xuyên ...

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1.1. Đối với Hiệu trưởng:

Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường và tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch; chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Tổ chức thực hiện tốt công tác truyền thông Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; tham mưu cấp trên về xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng dạy học.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục trong nhà trường.
Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ.

Chủ trì xây dựng các tiêu chí thi đua trong nhà trường.

Ban hành quyết định thành lập tổ chuyên môn; quyết định bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn.

Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, đối với lớp 1; 2; 3 và lớp 4; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 của giáo viên.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

1.2. Đối với Phó hiệu trưởng:

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, đảm bảo sức khỏe cho HS, cán bộ, giáo viên, đảm bảo mục tiêu, yêu cầu của Chương trình GDPT 2018.

- Quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn; công tác thư viện, thiết bị; quản lý các phần mềm liên quan đến hoạt động chuyên môn.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh hạn chế và các hoạt động khác có liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Phó hiệu trưởng có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên, tư vấn cho tổ chuyên môn biện pháp nâng cao chuyên môn cho GV. Thường xuyên tham gia kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giáo dục, nội dung và phương pháp giáo dục của giáo viên thông qua dự giờ hội giảng, chuyên đề...; kiểm tra sinh hoạt tổ,

nhóm chuyên môn thông qua tham dự các buổi sinh hoạt tổ. Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học lớp 1; 2 và lớp 3 theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.
- Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.
- Thường xuyên kiểm tra việc sử dụng đồ dùng dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học
- Phó hiệu trưởng thực hiện chế độ báo cáo theo yêu cầu của Hiệu trưởng và yêu cầu của Phòng GD&ĐT.

1.3. Đối với Tổ trưởng tổ chuyên môn:

- Triển khai thực hiện KHGD các môn học sau khi Hiệu trưởng phê duyệt/điều chỉnh phù hợp tình hình thực tế. Xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ.
- Chỉ đạo giáo viên trong tổ xây dựng kế hoạch cá nhân.
- Phát huy vai trò của tổ trưởng chuyên môn, phụ trách các bộ phận trong việc tổ chức thực hiện các hoạt động.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề và theo nghiên cứu bài học; đổi mới phương pháp dạy học và lựa chọn nội dung dạy học; những vấn đề vướng mắc trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đối với lớp 1; 2; 3 và đặc biệt là lớp 4.

Dự giờ, góp ý, rút kinh nghiệm tiết dạy cho giáo viên; bồi dưỡng giáo viên trong tổ.

Tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra, bồi dưỡng cho GV.
- Tham gia tập huấn, học hỏi các đơn vị bạn để làm tốt công tác chỉ đạo hoạt động của tổ chuyên môn.
- Hợp tác, giúp đỡ các tổ bạn cùng hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Tổ trưởng chịu trách nhiệm báo cáo trung thực kết quả thực hiện Kế hoạch giáo dục của tổ mình phụ trách với BGH, điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế.

1.4. Đối với Tổng phụ trách Đội:

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.

Cùng PHT xây dựng và tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm.

- Báo cáo trung thực kết quả thực hiện Kế hoạch với BGH, điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế.

1.5. Đối với giáo viên chủ nhiệm

- Thiết kế KH bài học dựa trên KH môn học của TCM đã được HT phê duyệt

- Tham gia ý kiến xây dựng KH tổ chức các HĐTN

- Thực hiện KH bài học theo phân công chuyên môn và TKB

- Thực hiện tốt công tác được giao; giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh.

- Tham gia các hoạt động chuyên môn.

- Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

- Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

- Học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy. Tham gia công tác phổ cập giáo dục tiểu học ở địa phương.

- Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

- Thực hiện tốt công tác chủ nhiệm lớp: Tìm hiểu kỹ về hoàn cảnh gia đình học sinh, nắm được tâm lý học sinh; hướng dẫn HS tham gia tích cực các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; Giáo viên chịu trách nhiệm báo cáo trung thực kết quả giáo dục của lớp mình phụ trách; Cập nhật kết quả giáo dục kịp thời trên phần mềm cơ sở dữ liệu ngành.

- Tích cực tham gia dự giờ thăm lớp, tham gia đầy đủ các buổi tập huấn, tự học để nâng cao chuyên môn nghiệp vụ.

- Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quyết định của Hiệu trưởng; nhận nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục.

1.6. Đối với giáo viên bộ môn

- Thiết kế KH bài học dựa trên KH môn học đã thống nhất với nhóm chuyên môn và đã được HT phê duyệt

- Tham gia ý kiến xây dựng KH tổ chức các HĐTN

- Thực hiện KH bài học theo phân công chuyên môn và TKB

- Thực hiện tốt công tác được giao; giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh.

- Tham gia các hoạt động chuyên môn.

- Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

- Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

- Học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy. Tham gia công tác phổ cập giáo dục tiểu học ở địa phương.

- Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quyết định của Hiệu trưởng; nhận nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục.

- Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

Cập nhật kết quả giáo dục kịp thời trên phần mềm cơ sở dữ liệu ngành phân môn mình phụ trách.

- Tích cực tham gia dự giờ thăm lớp, tham gia đầy đủ các buổi tập huấn, tự học để nâng cao chuyên môn nghiệp vụ.

1.7. Đối với nhân viên thư viện, thiết bị:

- Tổ chức các hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

- Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch tổ chức Ngày hội đọc sách.
- Tham mưu với lãnh đạo trường về mua sắm bổ sung sách báo, trang thiết bị dạy học theo đề xuất của giáo viên.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT Khoái Châu (Để báo cáo);
- Hội đồng trường TH & THCS.... (Để báo cáo);
- Phó Hiệu trưởng (Để chỉ đạo);
- Các Tổ chuyên môn (Để thực hiện);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Vui